

TP Cao Lãnh , ngày 21 tháng 03 năm 2014

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

“V/v giải trình số liệu BCTC do công ty CBTT so với số liệu BCTC kiểm toán năm 2013”

- Căn cứ vào Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính qui định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Nay, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu y tế Domesco (Mã CK : DMC) giải trình về việc số liệu tài chính trên báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 do Công ty CBTT so với BCTC kiểm toán chi tiết như sau:

**I/ Đối với Kết quả kinh doanh Công ty mẹ năm 2013:**

Chỉ tiêu	Mã	Số liệu sau kiểm toán	Số liệu trước kiểm toán	Chênh lệch	
				Giá trị	Tỷ lệ
Doanh thu thuần về bán hàng và CC D.vụ	10	1.428.358.333.663	1.428.358.333.663	-	0,00%
Giá vốn hàng bán	11	1.017.025.203.789	1.017.022.926.289	2.277.500	0,00%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CC D.vụ	20	411.333.129.874	411.335.407.374	(2.277.500)	0,00%
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.443.553.341	6.334.761.958	108.791.383	1,72%
Chi phí tài chính	22	11.835.668.495	9.671.070.412	2.164.598.083	22,38%
Chi phí bán hàng	24	166.862.275.764	166.861.350.764	925.000	0,00%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	110.004.876.363	110.004.876.363	-	0,00%
Tổng lợi nhuận trước thuế	50	133.236.096.215	135.295.105.415	(2.059.009.200)	-1,52%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	106.001.156.733	106.917.353.539	(916.196.806)	-0,86%

- Giá vốn hàng bán và chi phí bán hàng tăng do có tính khấu hao bổ sung năm 2013
- Thu nhập tài chính tăng do điều chỉnh lãi tiền gửi, tiền cho vay và chênh lệch tỷ giá
- Chi phí hoạt động tài chính tăng 22,4% tương đương khoảng 2,16 tỷ đồng phần lớn là do phải trích lập thêm dự phòng đầu tư tài chính là 2.189.806.700 đồng và điều chỉnh lỗ chênh lệch tỷ giá

Trên đây là những nguyên nhân làm thay đổi số liệu lợi nhuận trước thuế và sau thuế của báo cáo tài chính Riêng của công ty Mẹ so với báo cáo trước kiểm toán.



**II/ Đối với Kết quả kinh doanh hợp nhất 2013**

Chỉ tiêu	Mã	Số liệu sau kiểm toán	Số liệu trước kiểm toán	Chênh lệch	
				Giá trị	Tỷ lệ
Doanh thu thuần về bán hàng và CC D.vụ	10	1.429.608.578.661	1.429.614.828.662	(6.250.001)	0,00%
Giá vốn hàng bán	11	1.017.485.872.610	1.017.483.595.110	2.277.500	0,00%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CC D.vụ	20	412.122.706.051	412.131.233.552	(8.527.501)	0,00%
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.289.570.901	6.180.779.518	108.791.383	1,76%
Chi phí tài chính	22	9.645.861.795	9.671.070.412	(25.208.617)	-0,26%
Chi phí bán hàng	24	167.214.851.302	167.213.926.302	925.000	0,00%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	111.176.751.621	111.178.875.059	(2.123.438)	0,00%
Tổng lợi nhuận trước thuế	50	134.466.820.669	134.340.149.732	126.670.937	0,09%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	107.519.605.861	106.248.884.562	1.270.721.299	1,20%

- Doanh thu sau kiểm toán giảm và chi phí quản lý giảm tương ứng: 6.250.000 là do Cty mẹ mua hàng của Domenol về tiêu dùng nên loại trừ khoản này và hạch toán vào chi phí

- Giá vốn và chi phí bán hàng giảm là do tính khấu hao bổ sung năm 2013

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 108 triệu do ghi nhận 1 khoản tiền lãi từ hoạt động cho vay là 134.000.000 đồng bù trừ cho phần hạch toán chênh lệch tỷ giá công nợ nước ngoài là 25.208.617 đồng trong chi phí tài chính

- Chi phí tài chính giảm 25.208.617 là do phân loại lại khoản chênh lệch tỷ giá công nợ phải thu.

- Chi phí quản lý giảm 2.123.438 đồng do hạch toán 6.250.001 từ doanh thu về giá vốn là 4.126.562 và xem như là chi phí trích trước của công ty con.

Trên đây là những nguyên nhân làm thay đổi số liệu lợi nhuận trước thuế và sau thuế của báo cáo hợp nhất sau kiểm toán tăng so với báo cáo trước kiểm toán.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu



**HUỲNH TRUNG CHÁNH**